

Số: 84/BC-HĐND

Gia Lai, ngày 25 tháng 6 năm 2018

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện chương trình giám sát năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh

(Báo cáo tại Kỳ họp thứ Sáu - HĐND tỉnh khóa XI)

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND tỉnh năm 2015;

Thường trực HĐND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 30/6/2016 về Chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2017 HĐND tỉnh khóa XI, Kỳ họp thứ Sáu như sau:

#### I. Những kết quả đạt được

Trên cơ sở Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 30/6/2016 về Chương trình giám sát của HĐND tỉnh năm 2017, Thường trực HĐND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 197/KH-HĐND ngày 30/12/2016 và chỉ đạo sát sao việc triển khai thực hiện Chương trình hoạt động giám sát của HĐND tỉnh năm 2017. Nội dung chương trình giám sát năm 2017 đề ra phù hợp với tình hình thực tế, nhận được sự đồng thuận cao của đại biểu HĐND tỉnh và đã được triển khai tích cực, có hiệu quả. Các nội dung giám sát chuyên đề được lựa chọn tập trung vào những vấn đề bức xúc nổi lên trong đời sống xã hội, đáp ứng với nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Hoạt động giám sát tại kỳ họp như: Xem xét các báo cáo hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh; hoạt động chất vấn, trả lời chất vấn... được thực hiện đảm bảo đúng quy định, đóng góp tích cực vào kết quả hoạt động giám sát của HĐND tỉnh trong năm 2017 nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động của HĐND tỉnh.

Năm 2017, HĐND tỉnh khóa XI đã thực hiện đạt và vượt các nội dung, chương trình giám sát theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 30/6/2016 của HĐND tỉnh về chương trình hoạt động giám sát của HĐND 2017 đã đề ra.

#### 1. Giám sát của HĐND tỉnh tại kỳ họp

##### - Xem xét các báo cáo công tác

Tại Kỳ họp thứ Ba, thứ Năm HĐND tỉnh khóa XI đã xem xét các báo cáo của Thường trực HĐND, các Ban HĐND, UBND, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân và Cục Thi hành án dân sự tỉnh theo quy định. Các báo cáo của UBND tỉnh, các sở, ngành trình ý hợp được chuẩn bị nghiêm túc, chu đáo và được Thường trực HĐND tỉnh giao các Ban HĐND tỉnh thẩm tra, nội dung thẩm tra sát, đúng làm cơ sở để đại biểu HĐND thảo luận và HĐND tỉnh quyết định. Tại 02 kỳ họp, đại biểu HĐND tỉnh đã có hơn 200 ý kiến thảo luận tại tổ và thảo luận chung tại Hội trường để trao đổi và đề nghị giải trình đối với các nội dung liên quan đến kinh tế - xã hội, chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

### **- Hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn:**

Trước mỗi kỳ họp Thường trực HĐND tỉnh ban hành văn bản đề nghị Tổ trưởng các tổ đại biểu HĐND tỉnh và các đại biểu HĐND tỉnh từ thực tiễn hoạt động và những vấn đề dư luận quan tâm, nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị nội dung thảo luận, chất vấn tại kỳ họp. Đồng thời, đề nghị các cá nhân, tổ chức được chất vấn báo cáo việc thực hiện các vấn đề đã trả lời tại phiên chất vấn của kỳ họp trước. Kết quả việc thực hiện nội dung đã trả lời chất vấn được Thường trực HĐND tỉnh theo dõi, đôn đốc, tổng hợp để gửi đến đại biểu HĐND tỉnh trước kỳ họp đúng quy định.

Qua 2 Kỳ họp trong năm 2017 đã có 21 đại biểu chất vấn với 30 nội dung<sup>1</sup>, các nội dung chất vấn đều tập trung vào những vấn đề cử tri quan tâm. Các phiên chất vấn diễn ra nghiêm túc. Tại Kỳ họp thứ Năm, HĐND tỉnh đã thông qua Nghị quyết số 91/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 “Về việc chất vấn và trả lời chất vấn”, để UBND tỉnh, các sở, ngành tổ chức thực hiện, khắc phục những hạn chế, bất cập gắn với trách nhiệm từng cơ quan, cá nhân và báo cáo kết quả thực hiện các vấn đề đã hứa tại Kỳ họp HĐND tỉnh.

- *Việc xem xét các báo cáo giám sát chuyên đề:* HĐND tỉnh đã xem xét báo cáo kết quả giám sát 03 chuyên đề của HĐND tỉnh gồm: Việc giải quyết kiến nghị của cử tri đã được UBND tỉnh trả lời tại Kỳ họp thứ Hai, thứ Ba; về công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2016; chất lượng công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh. HĐND tỉnh đã tiến hành xem xét các báo cáo và đã biểu quyết thông qua 03 nghị quyết giám sát chuyên đề<sup>2</sup>.

## **2. Giám sát giữa hai kỳ họp**

### **2.1. Xem xét quyết định của UBND tỉnh, nghị quyết của HĐND cấp dưới trực tiếp có dấu hiệu trái Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của HĐND cùng cấp**

Qua hoạt động giám sát và đề nghị của Ban Pháp chế HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh đã tiến hành xem xét đối với 02 quyết định của UBND tỉnh, gồm:

- Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 12/9/2014 của UBND tỉnh *về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai*: Thường trực HĐND tỉnh đã ban hành văn bản đề nghị UBND tỉnh rà soát bãi bỏ điểm a, Khoản 1, Điều 13 Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND vì có dấu hiệu trái với Khoản 3, Khoản 7, Điều 19 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Đến ngày 21/3/2018, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 09/QĐ-UBND về việc ban hành quy định về bồi

<sup>1</sup> Kỳ họp thứ Ba với 15 phiếu chất vấn của 13 đại biểu đăng ký chất vấn 19 nội dung; Kỳ họp thứ Năm với 08 đại biểu chất vấn các cơ quan, đơn vị với 11 nội dung

<sup>2</sup> Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh về kết quả giám sát về công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2016; Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của HĐND tỉnh về việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ Hai, HĐND tỉnh khóa XI; Nghị quyết số 90/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 về việc giám sát chất lượng công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh

thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai thay thế Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND.

- Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 31/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập tổ dân phố 14 thuộc phường An Phú, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai vì Quyết định chưa phù hợp với Luật Tổ chức chính quyền của địa phương; Theo đề nghị của Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 614/QĐ-UBND ngày 09/8/2017 về việc bãi bỏ Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 31/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh.

## 2.2. Giám sát chuyên đề

Theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 30/6/2016 của HĐND tỉnh về chương trình hoạt động giám sát của HĐND 2017 đã đề ra 14 nội dung giám sát chuyên đề, trên cơ sở đó Thường trực HĐND tỉnh đã đề nghị HĐND tỉnh quyết định 02 nội dung giám sát của HĐND; Thường trực HĐND tỉnh 02 nội dung, phân công các Ban HĐND tỉnh giám sát 10 nội dung. Tuy nhiên, trên cơ sở các ý kiến, kiến nghị của cử tri, qua dư luận xã hội và phục vụ công tác thẩm tra của các Ban, cũng như giúp Thường trực HĐND tỉnh quyết định những nội dung được HĐND ủy quyền, Thường trực HĐND tỉnh và các Ban đã bổ sung và tiến hành 24 nội dung giám sát, khảo sát, tăng 10 nội dung so với Nghị quyết 14/NQ-HĐND (có phụ lục 1 kèm theo).

Cụ thể như sau:

- HĐND tỉnh đã hoàn thành 02 nội dung giám sát: Về công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2016; giám sát về chất lượng đầu tư xây dựng cơ bản (các công trình giao thông) trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Để triển khai giám sát, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 thành lập Đoàn giám sát về công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2016 và Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 thành lập Đoàn giám sát về chất lượng đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Thường trực HĐND tỉnh đã hoàn thành 06 nội dung giám sát, trong đó: 02 nội dung theo Nghị quyết 14/NQ-HĐND và bổ sung 04 nội dung khác (trong đó có 01 nội dung bổ sung một phần trong nội dung giám sát *công tác điều tra, truy tố xét xử các vụ án trong quản lý, bảo vệ rừng* trên địa bàn tỉnh Gia Lai).

- Các Ban HĐND tỉnh đã hoàn thành 16 đợt giám sát: trong đó 10 nội dung theo Nghị quyết 14/NQ-HĐND và bổ sung 06 nội dung khác. Cụ thể: Ban Kinh tế - Ngân sách tổ chức 03 đợt (tăng 01 nội dung theo đề nghị của Thường trực HĐND tỉnh<sup>3</sup>); Ban Văn hóa - Xã hội tổ chức 05 đợt (tăng 02 nội dung theo đề nghị của Ủy Ban Văn hóa - Giáo dục - Thanh niên - Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội<sup>4</sup>); Ban Pháp chế tổ chức 04 đợt (tăng 02 nội dung theo đề nghị của

<sup>3</sup> Khảo sát “tiến độ thực hiện dự án nối dài kênh N11, N33 hệ thống thủy lợi hồ chira nước Ia M’la, huyện Krông Pa”;

<sup>4</sup> Khảo sát “Tình hình thực hiện Nghị quyết 137/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chức danh, số lượng và một số chế độ, chính sách đối với những

Thường trực HĐND tỉnh<sup>5</sup>); Ban Dân tộc tổ chức 04 đợt (tăng 01 nội dung theo đề nghị của Thường trực HĐND tỉnh<sup>6</sup>).

Qua giám sát, Thường trực HĐND và các Ban HĐND tỉnh đã đánh giá những kết quả đạt được, làm rõ những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát; đồng thời, đề xuất, kiến nghị đến các cấp, các ngành liên quan và địa phương xem xét. Qua các đợt giám sát, khảo sát Thường trực và các Ban HĐND tỉnh đã có 376 ý kiến, kiến nghị đối với Trung ương, UBND tỉnh và các sở, ngành có liên quan, trong đó: có 125 ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh. Sau khi ban hành báo cáo kết quả giám sát, khảo sát, Thường trực và các Ban HĐND tỉnh theo dõi kết quả giải quyết kiến nghị của các cơ quan, tổ chức chịu sự giám sát. Trước các kỳ họp, Thường trực, các Ban HĐND tỉnh tổng hợp các ý kiến, kiến nghị chưa được giải quyết thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh đề nghị UBND tỉnh trả lời bằng văn bản tại các kỳ họp HĐND tỉnh<sup>7</sup>.

UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản trả lời, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kiến nghị của Thường trực HĐND tỉnh và các Ban HĐND tỉnh sau giám sát, khảo sát, trong đó UBND tỉnh đã trả lời 125/125 ý kiến, kiến nghị của Thường trực và các Ban HĐND tỉnh, đạt 100%. Đến nay, UBND tỉnh đã giải quyết 96/125 ý kiến, kiến nghị (*riêng đối với 20 kiến nghị đối với UBND tỉnh tại 02 báo cáo giám sát chuyên về công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2016 và giám sát về chất lượng đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh Gia Lai, UBND tỉnh báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị cho HĐND tỉnh tại Kỳ họp thứ Sáu*), hiện còn 04 kiến nghị đang giải quyết, 05 kiến nghị chưa giải quyết (có phụ lục 2 kèm theo). Các ý kiến, kiến nghị sau giám sát đều phù hợp với tình hình thực tế, xác đáng, khả thi cao, có tính xây dựng. Nội dung trả lời của UBND tỉnh có trách nhiệm, đi thẳng vào vấn đề, các cơ quan, đơn vị, địa phương chịu sự giám sát đã quan tâm, kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót đã được Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh nhắc nhở và có ý kiến sau mỗi đợt giám sát. Vì vậy, chất lượng giám sát, khảo sát được nâng lên.

## II. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, hoạt động giám sát, khảo sát của HĐND tỉnh trong năm 2017 vẫn còn một số hạn chế, đó là:

---

*người hoạt động không chuyên trách, các tổ chức chính trị - xã hội ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, làng, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh"; Giám sát "công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm về ma túy trên địa bàn tỉnh".*

<sup>5</sup> Giám sát "việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2010-2016"; Khảo sát "việc thực hiện Luật Thể dục, thể thao" trên địa bàn tỉnh"

<sup>6</sup> Khảo sát "Tình hình cho thuê, chuyển nhượng đất sản xuất trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Gia Lai".

<sup>7</sup>Báo cáo số 42/BC-HĐND ngày 04/7/2017 về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của Thường trực HĐND và các Ban HĐND tỉnh qua kết quả hoạt động giám sát, khảo sát 6 tháng đầu năm 2017; Báo cáo số 62/BC-HĐND ngày 27/11/2017 về tổng hợp ý kiến, kiến nghị của Thường trực HĐND và các Ban HĐND tỉnh qua kết quả hoạt động giám sát, khảo sát 6 tháng cuối năm 2017.

- Kiến nghị của một số đoàn giám sát còn chung chung nên khó khăn trong tổ chức hậu giám sát và khó khăn cho đơn vị chịu sự giám sát triển khai, thực hiện.

- Việc thực hiện quyền chất vấn của đại biểu tại kỳ họp nhìn chung chưa được phát huy.

- Hoạt động giải trình, chất vấn giữa 2 kỳ họp triển khai còn ít.

- Hoạt động giám sát của Tổ đại biểu HĐND tỉnh chưa nhiều (đến cuối năm 2017 chỉ có 04/17 Tổ đại biểu thực hiện giám sát<sup>8</sup>).

- Việc tham mưu xây dựng đề cương, hoàn chỉnh báo cáo kết quả một số đợt giám sát của Văn phòng HĐND tỉnh còn chậm.

- Công tác chuẩn bị nội dung làm việc của một số cơ quan chịu sự giám sát đôi lúc chưa nghiêm túc<sup>9</sup>, báo cáo chưa đảm bảo các nội dung theo đề cương của đoàn giám sát, chất lượng báo cáo chưa cao; việc tham gia đoàn giám sát của một số cơ quan còn chưa đúng thành phần, không tham gia hoặc tham gia chưa đầy đủ.

- Còn tình trạng trong một thời điểm nhiều đoàn giám sát làm việc tại một địa phương.

### III. Nguyên nhân

#### 1. Nguyên nhân của kết quả đạt được

- HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh đã có nhiều đổi mới trong hoạt động giám sát. Trong hoạt động giám sát qua báo cáo tại kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh đã thực hiện linh hoạt, ngoài các báo cáo phải trình theo luật định, Thường trực HĐND tỉnh đề nghị trình một số báo cáo khác để HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến; tăng cường đi khảo sát thực tế để kiến nghị những vấn đề liên quan trong các báo cáo hoạt động trình kỳ họp. Đổi mới với các nội dung giám sát chuyên đề, ngoài báo cáo kết quả giám sát trình kỳ họp, HĐND tỉnh ban hành nghị quyết giám sát để giao trách nhiệm cụ thể cho UBND tỉnh, các ngành, địa phương thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp liên quan.

- Trong năm 2017, HĐND tỉnh phát sinh nhiều nội dung giám sát so với kế hoạch nhưng với sự nỗ lực, cố gắng của HĐND, Thường trực, Lãnh đạo các Ban

<sup>8</sup> Gồm các Tổ: Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị thành phố Pleiku; huyện Kbang; huyện Kong Chro; huyện Đức Cơ.

<sup>9</sup> Như: Công an tỉnh không gửi báo cáo giám sát cho Thường trực HĐND tỉnh về giải quyết khiếu nại tố cáo trong lĩnh vực tư pháp (Thường trực đã ban hành văn bản nhắc nhở nhưng vẫn không bổ sung báo cáo); Các cơ quan không gửi báo cáo cho đoàn giám sát theo yêu cầu của Thường trực HĐND tỉnh: Công an các huyện: Chư Puh, Krông Pa, Kbang, Ia Grai, Kong Chro; Chi cục Thi hành án dân sự các huyện: Đức Cơ, Ia Pa, Phú Thiện; Tòa án nhân dân các huyện: Đức Cơ, Chư Puh, Đak Đoa và thị xã An Khê; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện. Một số địa phương không gửi báo cáo *tình hình cho thuê, chuyển nhượng đất sản xuất trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh* cho Ban Dân tộc HĐND tỉnh gồm: Huyện Chư Puh; Chư Sê; Đức Cơ; Ia Grai; Phú Thiện; Ia Pa. Một số địa phương gửi chậm và không gửi báo cáo giám sát về *tình hình thực hiện quy hoạch, khai thác và sử dụng tài nguyên khoáng sản* của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh gồm: Cục Thuế tỉnh, An Khê, Đăk Đoa, Krông Pa (gửi sau đợt giám), Chi cục Hải quan Gia Lai-Kon Tum, Pleiku, Ayun Pa, Đăk Pơ, Chư Prông, Kong Chro, Chư Puh (không gửi)...

HĐND, các sở, ngành liên quan và sự tích cực tham mưu, phục vụ của Văn phòng HĐND tỉnh, năm 2017 HĐND tỉnh đã hoàn thành 24 nội dung giám sát chuyên đề trong đó có 10 nội dung phát sinh tăng thêm.

- Thường trực HĐND tỉnh đã có nhiều cố gắng trong chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát của các Ban HĐND tỉnh. Thành viên của các Ban HĐND tỉnh luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trước công việc, trước nhân dân, đã phát huy vai trò, vị trí công tác của mình trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của người đại biểu HĐND và hoạt động của các Ban. Trong quá trình giám sát, khảo sát, các thành viên đã dành nhiều thời gian nghiên cứu tài liệu, cung cấp nhiều thông tin xác đáng, đóng góp tích cực vào hoạt động giám sát.

## **2. Nguyên nhân của hạn chế**

- Việc tự cập nhật thông tin của đại biểu, cung cấp thông tin cho đại biểu HĐND tỉnh của Văn phòng HĐND tỉnh chưa kịp thời.

- Lãnh đạo của một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm thực hiện nghiêm túc chương trình giám sát của HĐND tỉnh.

- Hoạt động giải trình, chất vấn giữa 2 kỳ họp, giám sát của Tổ đại biểu là hoạt động mới nhưng hiện nay chưa có hướng dẫn cụ thể của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Thành viên các Ban HĐND tỉnh đa số hoạt động kiêm nhiệm phụ thuộc vào chương trình công tác của tỉnh, của các cơ quan, địa phương dẫn đến thời gian triển khai của một số Đoàn giám sát cũng thay đổi.

- Việc chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát của Thường trực HĐND tỉnh đôi lúc còn bị động.

- Biên chế của Văn phòng HĐND tỉnh chưa đủ theo quy định; các lĩnh vực giám sát rộng nên trong công tác tham mưu, phục vụ đôi lúc còn hạn chế.

## **IV. Đề xuất, kiến nghị**

### **1. Đối với UBND tỉnh**

Sau mỗi đợt giám sát của HĐND, Thường trực và các Ban HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh trả lời, giải quyết các kiến nghị thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh và đề nghị các sở, ngành thực hiện nghiêm túc kiến nghị sau giám sát. Đồng thời, báo cáo kết quả thực hiện về Thường trực HĐND tỉnh.

### **2. Đối với các sở, ngành, địa phương**

- Đề nghị các sở, ngành, địa phương chuẩn bị báo cáo đảm bảo đề cương của các Đoàn giám sát, gửi báo cáo đúng thời gian quy định để Đoàn giám sát nghiên cứu trước khi giám sát, tránh tình trạng Đoàn giám sát đến làm việc không có báo cáo phải hoãn làm việc; đồng thời, bố trí thành phần tham dự theo đề nghị của HĐND, Thường trực, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh.

- Thực hiện nghiêm túc các kiến nghị sau giám sát, khảo sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh và có báo cáo kết quả thực hiện sau kiến nghị gửi về cho Thường trực, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh.

### **3. Đối với các Ban HĐND tỉnh**

- Sau khi có chương trình giám sát của Thường trực HĐND tỉnh, trước khi ký ban hành chương trình, nội dung giám sát năm sau, các Ban HĐND tỉnh gửi dự kiến chương trình, nội dung giám sát của Ban để Thường trực HĐND tỉnh chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động giám sát.

- Khi có sự thay đổi, điều chỉnh nội dung, chương trình giám sát, Ban báo cáo Thường trực HĐND tỉnh để phối hợp, điều hòa chương trình giám sát chung.

### **4. Đối với các Tổ đại biểu HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh**

Các Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh cần tích cực tham gia các hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện chương trình giám sát năm 2017 của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh báo cáo HĐND khóa XI, Kỳ họp thứ Sáu, nhiệm kỳ 2016-2021./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ngành trong tỉnh;
- TT. HĐND các huyện, thị xã, TP;
- Lãnh đạo VP HĐND tỉnh;
- Lưu: VT(Tr200).

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đặng Phan Chung**



Phụ lục 1

DANH MỤC

Nội dung giám sát, khảo sát chuyên đề của HĐND tỉnh,  
Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh năm 2017  
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 84/BC-HĐND ngày 25/6/2018  
của Thường trực HĐND tỉnh)

TT	Đơn vị tổ chức giám sát	Nội dung giám sát, khảo sát chuyên đề theo Nghị quyết 14/NQ-HĐND	Nội dung giám sát, khảo sát chuyên đề phát sinh ngoài Nghị quyết 14/NQ-HĐND
1	HĐND tỉnh	Giám sát “Công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2016”.	
2		Giám sát “Chất lượng đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh”;	
3		Giám sát “việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát về công tác quản lý, bảo vệ rừng”	Giám sát “công tác điều tra, truy tố xét xử các vụ án trong quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Gia Lai”;
4		Giám sát “Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp trên địa bàn tỉnh”;	
5	Thường trực HĐND tỉnh		Giám sát “kết quả việc giải quyết các kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ Hai, HĐND tỉnh khóa XI”;
6			Giám sát “Việc thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh”;
7			Giám sát “việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại Kỳ họp thứ Ba, HĐND tỉnh khóa XI; các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp trước chưa được giải quyết”;
8	Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh	Giám sát “việc thực hiện quy hoạch, khai thác và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh từ tháng 7 năm 2011 đến năm 2016”;	

W

9			Khảo sát “tiến độ thực hiện dự án nối dài kênh N11, N33 hệ thống thủy lợi hồ chứa nước Ia M’la, huyện Krông Pa”;
10			Giám sát “tình hình quản lý, sử dụng nhà đất vắng chủ đã được xác lập sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh”;
11			Giám sát “hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân cấp tỉnh và cấp huyện trên địa bàn tỉnh”;
12			Giám sát “kiểm sát hoạt động xét xử vụ án hình sự, tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự trên địa bàn tỉnh”;
13	Ban Pháp chế HĐND tỉnh		Khảo sát “Tình hình thực hiện Nghị quyết 137/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chức danh, số lượng và một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách, các tổ chức chính trị - xã hội ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, làng, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh”;
14			Giám sát “công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm về ma túy trên địa bàn tỉnh”;
15			Giám sát “tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh”;
16	Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh		Giám sát “tình hình hoạt động hành nghề y dược tư nhân trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2013-2017”;
17			Khảo sát “Công tác quản lý, sử dụng phòng học ở các điểm trường tại các thôn, làng trên địa bàn tỉnh”;
18			Giám sát “việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với đội ngũ

2

			<i>nha giáo và cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2010-2016”;</i>
19			Khảo sát “việc thực hiện Luật Thể dục, thể thao” trên địa bàn tỉnh”;
20		Giám sát “việc thực hiện chính sách định canh, định cư theo Quyết định 33/QĐ-TTg ngày 04/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ”;	
21	Ban Dân tộc HĐND tỉnh	Giám sát “việc thực hiện Quyết định 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về “phê duyệt chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn” trên địa bàn tỉnh;	
22		Giám sát “việc thực hiện Chương trình 135 giai đoạn III theo Quyết định số 551/QĐ-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính Phủ về việc hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn”;	
23			Khảo sát “Tình hình cho thuê, chuyển nhượng đất sản xuất trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Gia Lai”.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH GIA LAI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NỘI DUNG KIẾN NGHỊ UBND TỈNH ĐÃ TRẢ LỜI NHƯNG CHƯA GIẢI QUYẾT  
(Ban hành kèm theo Báo cáo số: 84/BC-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2018 của HĐND tỉnh)

Phụ lục 2

Số	Đơn vị kiến nghị	Nội dung kiến nghị	Kết quả trả lời nhưng chưa giải quyết
1	Ban Kinh tế - Ngân sách	Đề nghị UBND tỉnh rà soát toàn bộ các căn nhà vắng chủ đã hoặc chưa xác lập sở hữu toàn dân để có biện pháp quản lý cho phù hợp, đồng thời xây dựng phương án xử lý cụ thể đối với từng căn nhà vắng chủ theo quy định và báo cáo HĐND tỉnh.	UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Xây dựng triển khai rà soát đối với các căn nhà vắng chủ đã hoặc chưa xác lập sở hữu toàn dân, mời các chủ hộ làm việc. Đối với nhà vắng chủ chưa xác lập sở hữu toàn dân Sở Xây dựng đã ban hành các văn bản chỉ đạo đề nghị các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện theo văn bản số 2208/SXD-QLN ngày 20/12/2017 và văn bản số 314/SXD-QLN ngày 05/3/2018 đôn đốc khẩn trương thực hiện. Đến nay, các huyện đã báo cáo riêng UBND thành phố Pleiku chưa có báo cáo nên không có cơ sở để tổng hợp rà soát và xử lý. Việc xây dựng phương án xử lý cụ thể đối với từng căn nhà vắng chủ theo quy định và báo cáo HĐND tỉnh, Sở Xây dựng ban hành 03 văn bản gửi UBND cấp huyện để triển khai thực hiện. Tuy nhiên, UBND thành phố Pleiku khi rà soát gặp nhiều khó khăn, nên báo cáo chậm so với yêu cầu, ảnh hưởng đến thời gian xây dựng phương án và đề xuất xử lý đối với từng trường hợp cụ thể. - Ý kiến của Đoàn giám sát: Kiến nghị này đã được tổ chức thực hiện, tuy nhiên chưa có kết quả chính thức. Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện.
2		Đề nghị tăng cường chỉ đạo công tác quản lý nhà vắng chủ,	Dến nay UBND tỉnh chưa thực hiện nội dung này do một số nhà do UBND thành phố Pleiku chưa chuyển giao về cho Sở

		nhất là công tác phối hợp giữa các cấp.	Xây dựng quản lý; các căn nhà bị chiếm dụng đến nay vẫn dùng ở việc tiếp tục phối hợp với chính quyền địa phương có biện pháp tuyên truyền, thuyết phục, chưa có biện pháp cưỡng chế thi hành.
3		Đề nghị xem xét, ban hành văn bản sửa đổi mức giá cho thuê nhà vắng chủ đã được xác lập sổ hữu toàn dân đúng quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương án giá cho thuê nhà đã được xây dựng lại theo văn bản số 123/SXD-QLN ngày 22/01/2018, văn bản số 386/SXD-QLN ngày 16/3/2018 của Sở Xây dựng, hiện nay đang gửi Sở Tài chính thẩm định.</li> <li>- Ý kiến của đoàn giám sát: Kiến nghị này chưa thực hiện, đề nghị UBND tỉnh tiếp tục đôn đốc, khẩn trương ban hành.</li> </ul>
4		Chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát các căn nhà, các điểm trường, phòng họp tổ dân phố... và những thửa đất chưa được xác lập sổ hữu toàn dân, ban hành quyết định xác lập sổ hữu toàn dân	Ý kiến của đoàn giám sát: Đã triển khai rà soát nhưng đến nay vẫn chưa có báo cáo kết quả. Do thành phố Pleiku chậm báo cáo rà soát các căn nhà thuộc diện vắng chủ, các căn nhà, các điểm trường, phòng họp tổ dân phố và những thửa đất chưa được xác lập sổ hữu toàn dân làm ảnh hưởng đến báo cáo chậm theo chỉ đạo của UBND tỉnh.
5	Ban Dân tộc HĐND tỉnh	Đề nghị khi thực hiện Quyết định số 2085/QĐ-TTg, UBND tỉnh nghiên cứu cân đối ngân sách để hỗ trợ thêm kinh phí cho các hộ gia đình được thụ hưởng đối với hợp phần hỗ trợ đất ở.	Ý kiến của đoàn giám sát: Hiện nay UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 702/QĐ-UBND ngày 19/9/2017 về việc phê duyệt Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh, tuy nhiên, đến nay Trung ương vẫn chưa phân bổ vốn cho tỉnh để thực hiện Đề án.